

Thị trường bảo hiểm Việt Nam

2
0
0
4



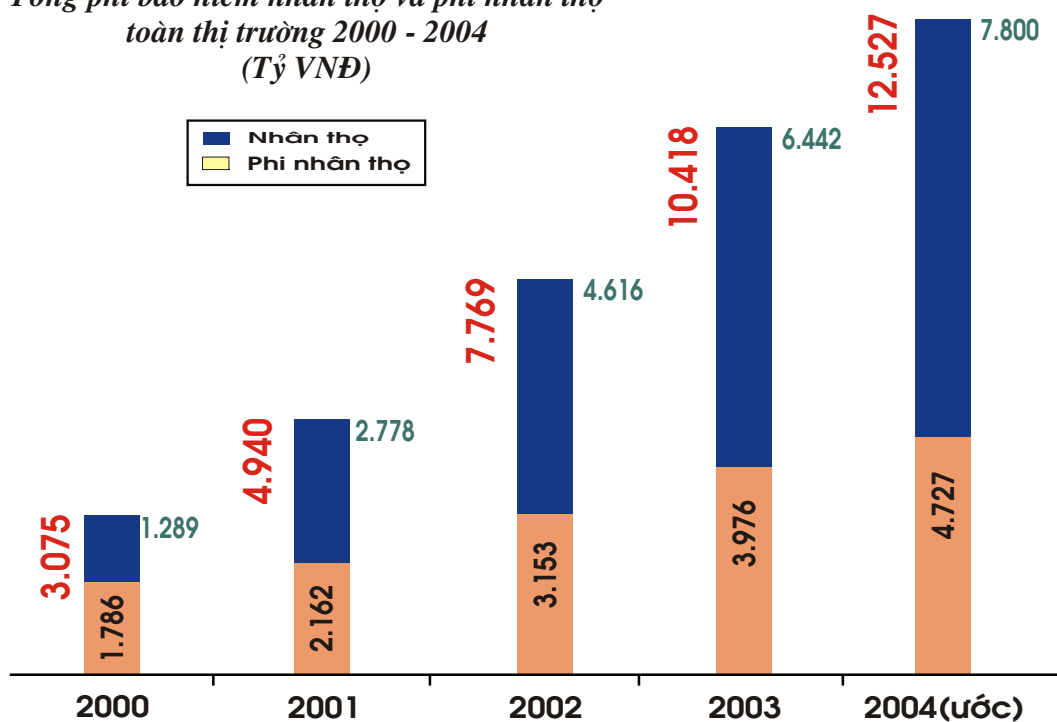
Trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam có mức tăng trưởng khá cao và đạt hầu hết các chỉ tiêu Quốc hội đã đề ra, ngành bảo hiểm Việt Nam tiếp tục phát triển ổn định trong năm 2004. Tổng doanh thu phí bảo hiểm đạt 12.527 tỷ VND, tăng hơn 20% so với năm 2003 và chiếm 1,75% GDP. Trong đó tổng phí bảo hiểm phi nhân thọ toàn thị trường ước đạt 4.727 tỷ VND, tăng 18,9%; tổng phí bảo hiểm nhân thọ ước đạt 7.800 tỷ VND, tăng 21% so với năm trước.

Trên thị trường quốc tế, sau khoảng hai đến ba năm duy trì tỷ lệ phí ở mức cao hợp lý với các điều kiện điều khoản và mức khấu trừ được thắt chặt, ngành bảo hiểm thế giới nói chung đã có kết quả kinh doanh tương đối khả quan. Các báo cáo tài chính được công bố cho năm 2003 và nửa đầu năm 2004 cho thấy lợi nhuận đã tăng đáng kể. Tuy thị trường đầu tư vẫn chưa thực sự khởi sắc như mong muốn và lãi suất vẫn ở mức thấp, song các nhà bảo hiểm không đến mức phải ghi giảm giá trị các khoản đầu tư như những năm trước. Các nhà tái bảo hiểm đã củng cố lại khả năng tài chính nên không còn phải chịu sức ép về việc hạ mức xếp hạng. Theo thống



BẢO HIỂM - TÁI BẢO HIỂM VIỆT NAM

*Tổng phí bảo hiểm nhân thọ và phí nhân thọ
toàn thị trường 2000 - 2004
(Tỷ VNĐ)*



kê của các nhà đứng đầu nhận TBH, năm 2004 là một trong những năm có nhiều tổn thất lớn về thiên tai với số tiền ước bồi thường hơn 40 tỷ USD, chưa kể bồi thường do động đất và sóng thần tháng 12/2004 xảy ra tại các nước Nam Á. Do vậy tình hình thị trường bảo hiểm thế giới nêu trên đã có ảnh hưởng lớn đến thị trường trong nước.

Bảo hiểm phi nhân thọ

Tình hình phát triển kinh tế trong năm 2004 đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của thị trường phi nhân thọ: vốn đầu tư phát triển tăng 18%, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 16%, kim ngạch xuất khẩu tăng 28,9%, kim ngạch nhập khẩu tăng gần 25%, đầu tư nước ngoài đạt trên 4,1 tỷ USD, vốn cam kết ODA đạt trên 3,2 tỷ USD.

Trong tình hình cạnh tranh gay gắt của thị trường bảo hiểm, tỷ lệ phí của hầu hết các loại hình nghiệp vụ đều không tăng và nhiều

trường hợp còn giảm so với trước, thì việc tăng trưởng các hoạt động kinh tế và thương mại là nguồn động lực chính cho sự tăng trưởng của các nghiệp vụ. Một số các loại hình nghiệp vụ chịu ảnh hưởng trực tiếp và tương đối rõ rệt từ các hoạt động kinh tế đều đạt tốc độ tăng trưởng khá cao, như bảo hiểm Kỹ thuật (tăng 20%), bảo hiểm Hàng hoá (tăng 13%-15%), bảo hiểm Cháy (tăng 18%).

Mặt khác các nghiệp vụ bảo hiểm đối nội cũng đạt mức tăng trưởng tương đối khá như bảo hiểm mô-tô-ô-tô tăng 20% và đạt doanh thu ước 1.200 tỷ VNĐ, chiếm 25%/tổng doanh thu phí nghiệp vụ phi nhân thọ, bảo hiểm tai nạn con người tăng gần 20%. Bảo hiểm mô-tô-ô-tô có tốc độ tăng trưởng cao một phần là nhờ vào những nỗ lực đáng kể của các doanh nghiệp trong việc tiếp cận và phục vụ khách hàng kết hợp với những hình thức khuyến mãi hấp dẫn. Một yếu tố khác là doanh số tiêu thụ xe hơi tăng mạnh trong một hai năm gần đây cũng có tác

động đến doanh thu của nghiệp vụ này vì đa số xe ô tô lưu hành đều mua bảo hiểm trách nhiệm và bảo hiểm vật chất đầy đủ.

Các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ năm 2004 đều có tốc độ tăng trưởng tốt: Bảo Việt vẫn dẫn đầu về doanh thu đạt 1.914 tỷ VNĐ, chiếm 40,5% thị phần, Bảo Minh đạt 1.067 tỷ VNĐ, PJICO đạt 591 tỷ VNĐ, PVI đạt 526 tỷ VNĐ, PTI đạt 210 tỷ VNĐ,...

Tình hình cạnh tranh giảm phí vẫn tiếp tục diễn ra ở các nghiệp vụ bảo hiểm đối ngoại. Điều này thể hiện rõ ở những loại hình nghiệp vụ như bảo hiểm hàng hoá: mặc dù kim ngạch hàng hóa XNK tăng 26,7% nhưng doanh thu phí bảo hiểm chỉ tăng 13-15%, có những dịch vụ phí giảm 30-40%. Bảo hiểm thân tàu cũng không cải thiện được tỷ lệ phí dù đội tàu biển Việt Nam có độ tuổi trung bình tương đối cao (trên 15 tuổi). Trong bảo hiểm cháy và bảo hiểm kỹ

thuật, tình trạng cạnh tranh giảm phí và mở rộng điều kiện điều khoản đối với các dịch vụ có giá trị trung bình và nhỏ, các dịch vụ có vốn đầu tư nước ngoài đang diễn biến theo chiều hướng phức tạp hơn.

Về tình hình tổn thất, nếu như các nghiệp vụ bảo hiểm kỹ thuật, bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu không có biến động lớn thì ngược lại tình hình tổn thất về tàu thủy (bao gồm cả thân tàu và P&I) tiếp tục diễn biến xấu, ước tính tổng số tiền tổn thất của thân tàu trong năm qua đã vượt quá phí nhận bảo hiểm thân tàu biển. Bảo hiểm dầu khí cũng đã xảy ra 10 vụ tổn thất với tổng số tiền tổn thất ước tính hơn 9 triệu USD. Bảo hiểm hàng không mặc dù không có tổn thất lớn, song chỉ với các vụ tổn thất nhỏ mà tổng tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm cũng lên đến trên 7,1 triệu USD.

Riêng đối với bảo hiểm cháy, năm 2004 là năm có tình hình tổn thất xấu nhất từ trước tới nay với nhiều vụ cháy lớn như:

- Cháy nhà máy giấy Pou Yuen - Đài Loan tháng 3/2004, ước tổn thất 4,4 triệu USD;
- Cháy nhà máy giấy Thượng



HỘI NGHỊ BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CHỦ TÀU VIỆT NAM

P AND I SEMINAR

Halong City, 4th - 6th November 2004

Co-organized by:

West of England
Luxembourg



Thăng - Đài Loan tháng 10/2004, ước tổn thất 3,5 triệu USD;

- Cháy nhà máy nhựa Formosa - Đài Loan tháng 12/2004, ước tổn thất 3 triệu USD;

- Cháy nhà máy Tuico - Đài Loan tháng 6/2004, ước tổn thất gần 2 triệu USD;

- Cháy công ty Phú Thành tháng 10/2004, ước tổn thất gần 1 triệu USD;

Tỷ lệ tổn thất ước tính của bảo

hiểm cháy đã lên đến trên 60%, cao nhất trong 10 năm trở lại đây và điều này đã thực sự gióng lên một hồi chuông cấp báo về công tác phòng cháy, chữa cháy. Đây cũng là vấn đề cần được các nhà bảo hiểm quan tâm và có sự đầu tư đúng mức đối với khâu giám định, quản lý rủi ro trong quá trình khai thác bảo hiểm, đặc biệt là bảo hiểm cháy cho nhóm rủi ro có nguy cơ cao (nhóm 3) và các chủ đầu tư Đài Loan.

Bảo hiểm nhân thọ

Thị trường bảo hiểm nhân thọ có doanh thu phí đạt gần 7.800 tỷ VND, tăng 21% so với năm 2003, mặc dù vậy đây là năm có tốc độ tăng trưởng thấp nhất kể từ khi thị trường bảo hiểm nhân thọ ra đời đến nay. Số lượng hợp đồng khai thác mới trong năm chỉ đạt khoảng 1,7 triệu hợp đồng, giảm khoảng 16% so với năm trước. Hiện nay 2 doanh nghiệp vẫn đứng đầu trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ là Bảo Việt nhân thọ và Prudential cùng đạt trên 3.100 tỷ VND.



BẢO HIỂM - TÁI BẢO HIỂM VIỆT NAM

Tuy tốc độ khai thác toàn thị trường có giảm so với năm 2003 nhưng các công ty bảo hiểm nhân thọ trên thị trường vẫn tích cực mở rộng thị trường, đa dạng hoá sản phẩm và tăng cường các kênh phân phối và đội ngũ đại lý nhằm duy trì thị phần.

Khách hàng bảo hiểm nhân thọ hiện nay được hưởng nhiều tiện ích hơn như thanh toán phí bảo hiểm tự động qua hệ thống ngân hàng, sử dụng thẻ ATM để thanh toán phí bảo hiểm, cung cấp dịch vụ sau bán hàng.

Hình thức bán bảo hiểm thông qua đại lý trực tiếp vẫn là kênh phân phối chính, số lượng đại lý tính đến cuối năm 2004 là 114.000 người, tăng khoảng 20% so với năm 2003. Bên cạnh đó, các công ty cũng đã triển khai những kênh phân phối khác như bán bảo hiểm qua ngân hàng, và các công ty đại lý chuyên nghiệp.

Một vấn đề nổi cộm trong kinh doanh bảo hiểm nhân thọ thời gian gần đây là các vụ trục lợi bảo hiểm có chiều hướng gia tăng cả về số lượng, tính chất và mức độ. Theo thống kê sơ bộ của 4 doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ có vốn đầu tư nước ngoài (Prudential, Manulife, BM-CMG và AIA), trong tổng số 11.001 yêu cầu trả tiền bảo hiểm mà các công ty này nhận được, số vụ đã xác định có dấu hiệu trục lợi và từ chối bồi thường chiếm tỷ lệ 2 - 3%.

Mặc dù trong những năm qua, các cơ quan chức năng đã không ngừng hoàn thiện khung pháp lý về kinh doanh bảo hiểm, song nhìn chung các quy định về phòng chống trục lợi bảo hiểm còn bất cập và chưa theo kịp với thực tế. Đặc biệt những chế tài

còn chưa đủ sức răn đe đối với những kẻ giấp ranh phạm tội. Sự thiếu phối hợp chặt chẽ, hợp tác có hiệu quả giữa các cơ quan chức năng, cơ quan bảo vệ pháp luật v.v ... trong việc điều

tra, truy tố, xét xử trước pháp luật các hành vi trục lợi là một nguyên nhân chủ quan khiến cho hành vi trục lợi bảo hiểm vẫn đang tiếp diễn. Một thực tế đáng lo ngại là cho đến nay, mặc dù đã có không ít vụ trục lợi bảo hiểm đã được phát hiện, song chưa có một tổ chức hay cá nhân nào thực hiện hành vi trục lợi phải chịu bất kỳ một chế tài hành chính hay hình sự nào.

Cơ cấu tổ chức của thị trường

Thực hiện định hướng phát triển thị trường đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, thị trường bảo hiểm Việt Nam trong năm 2004 đã có thêm 2 doanh nghiệp môi giới được cấp giấy phép. Trong đó Aon, trước đây là liên doanh giữa Aon và Bảo Việt, đã được chuyển thành công ty môi giới 100% vốn nước ngoài. Công ty môi giới thứ hai được cấp giấy phép là Marsh Inc., sau 10 năm có mặt tại Việt Nam với tư cách văn phòng đại diện. Marsh sẽ được phép hoạt động môi giới cho khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.

Ngoài 2 công ty môi giới bảo hiểm của Mỹ vừa được cấp giấy phép nói trên, hiện có 3 công ty



bảo hiểm khác của Mỹ đang xin được cấp giấy phép là AIG, Liberty Mutual trong lĩnh vực phi nhân thọ và Ace International trong lĩnh vực nhân thọ. Ngoài ra, công ty môi giới Jardines của Anh cũng đang chờ giấy phép hoạt động.

Một số dự báo 2005

Năm 2005 được Chính phủ đánh giá là năm quyết định cho việc hoàn thành kế hoạch 5 năm 2001-2005 của cả nước. Ngành bảo hiểm Việt Nam sẽ có những thuận lợi lớn nhờ vào sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế trong nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Điều này sẽ mở ra nhiều cơ hội mới cho các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam; thách thức đối với các doanh nghiệp trong nước sẽ là làm thế nào để biến những cơ hội đó trở thành hiện thực.

Với những dự báo về tình hình phát triển kinh tế trong nước (GDP tăng 8,5-8,8%) và thị trường bảo hiểm thế giới như trên, thị trường bảo hiểm Việt Nam dự kiến sẽ đạt tốc độ tăng trưởng 20% (Nhân thọ và phi nhân thọ đều tăng 20%). ■